TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 256/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 26-02-2021
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nhanh

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 399/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 432/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Hoàng Phương Đ, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: 343/99H1 N, Phường Q, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Marco, Richard J, sinh năm 1961 (vắng mặt).

Quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: Santa Clara, CA 95050, Hoa Kỳ.

Các đương sự đã có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/11/2020 và những lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là bà Ngô Hoàng Phương Đ trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Marco, Richard J kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 235 ngày 13/12/2019. Sau khi kết hôn,

ông Marco, Richard J quay về Hoa Kỳ sinh sống, còn bà vẫn ở lại Việt Nam. Kể từ đó, do xa cách địa lý nên hai bên không có điều kiện quan tâm, chăm sóc cho nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng dần phai nhạt, phát sinh nhiều mâu thuẫn. Ngoài ra, do sự khác biệt về tính cách và lối sống khiến những mâu thuẫn không được giải quyết mà ngày càng trầm trọng. Bà xác nhận hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Marco, Richard J để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Vì bận việc, bà yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại bản khai ngày 08/01/2021 (được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 08/01/2021 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại San Francisco, Hoa Kỳ), bị đơn là ông Marco, Richard J xác nhận lời trình bày của bà Đ về thời điểm kết hôn, về mâu thuẫn chung của vợ chồng, về con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng. Nay bà Đ xin ly hôn, ông đồng ý được ly hôn với bà Đ. Do bận việc, ông yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy bà Ngô Hoàng Phương Đ và ông Marco, Richard J kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vì vậy căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đây là hôn nhân hợp pháp, khi một trong các bên có yêu cầu ly hôn, Tòa án giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn hiện cư trú tại Hoa Kỳ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn và bị đơn có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của bà Ngô Hoàng Phương Đ được ly hôn ông Marco, Richard J, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của bà Đ và ông Marco, Richard J, thì thực tế sau khi kết hôn hai bên phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được. Từ khi kết hôn cho đến nay, bà Đ và ông Marco, Richard J không có quá trình chung sống lâu dài, do xa cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hai bên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện nay bà Đ và ông Marco, Richard J đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, bà Đ yêu cầu được ly hôn với ông Marco, Richard J là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Không có.

[5] Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

[6] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Ngô Hoàng Phương Đ chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 121 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Hoàng Phương Đ.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Hoàng Phương Đ được ly hôn với ông Marco, Richard J.

Giấy chứng nhận kết hôn số 235 do Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/12/2019 cho bà Ngô Hoàng Phương Đ và ông Marco, Richard J không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Không có.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không có.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Ngô Hoàng Phương Đ chịu và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà Đ đã nộp tạm ứng án phí

theo biên lai thu số AA/2019/0093016 ngày 16/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đ đã nộp đủ tiền án phí.

3. Bà Ngô Hoàng Phương Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. Ông Marco, Richard J được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND quận T, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thủy Tiên